

Số: 447/QĐ-ĐHXDMT

Phủ Yên, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp trình độ đại học lớp D20KTR1, D21CTC1
và đại học các khóa trước, hệ chính quy**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 107/NQ-HĐT ngày 03/6/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-ĐHXDMT ngày 14/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-ĐHXDMT ngày 07/6/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy định Tổ chức và quản lý công tác tốt nghiệp trình độ đại học tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-ĐHXDMT ngày 15/4/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc kiện toàn Hội đồng tốt nghiệp năm học 2024 - 2025;

Căn cứ biên bản họp xét công nhận tốt nghiệp ngày 05/6/2025 của Hội đồng tốt nghiệp;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Kiến trúc sư cho **15** sinh viên đại học lớp D20KTR1 và đại học các khóa trước vì đã hoàn thành chương trình đào tạo theo Quy chế.

(Có tên trong danh sách kèm theo)

2. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Cử nhân cho **06** sinh viên đại học lớp D21CTC1 vì đã hoàn thành chương trình đào tạo theo Quy chế.

(Có tên trong danh sách kèm theo)

3. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Kỹ sư cho 07 sinh viên đại học các khóa trước vì đã hoàn thành chương trình đào tạo theo Quy chế.

(Có tên trong danh sách kèm theo)

Điều 2. Trưởng các đơn vị và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Giám hiệu;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Lưu: VT, QLĐT.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Lê Đức Thường



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG KIẾN TRÚC SƯ**

(Kèm theo Quyết định số: 447/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung)

STT	TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	TBCTL	Số TCTL	Xếp hạng tốt nghiệp	Lớp	Ngày nhập học	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Hình thức đào tạo	Thời gian đào tạo	Ngôn ngữ đào tạo	Loại bằng	Số Quyết định	Ngày QĐ (ngày in bằng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. Ngành Kiến trúc sư																					
I. Tổng số 15/26 sinh viên thực hiện ĐA/KLTN theo QĐ số: 1028/QĐ-ĐHXDMT ngày 16/12/2024																					
1	1	20DQ5801011042	Phan Thị Bảo	Trần	Nữ	02/01/2002	Phú Yên	3.72	159	Xuất sắc	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
2	2	20DQ5801011012	Trần Chí	Huy	Nam	19/08/2002	Phú Yên	3.62	159	Xuất sắc	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
3	3	20DQ5801011010	Đào Thái	Hải	Nam	26/04/2002	Khánh Hòa	3.52	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
4	4	20DQ5801011051	Nguyễn Trọng	Tĩnh	Nam	27/07/2002	Phú Yên	3.49	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
5	5	20DQ5801011028	Trần Lê	Vy	Nữ	02/01/2002	Phú Yên	3.48	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
6	6	20DQ5801011024	Tạ Thị Hoài	Thu	Nữ	04/09/2002	Phú Yên	3.42	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
7	7	20DQ5801011011	Nguyễn Long	Hùng	Nam	22/09/2002	Khánh Hòa	3.40	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
8	8	20DQ5801011046	Nguyễn Thị	Hồng	Nữ	12/05/2002	Khánh Hòa	3.37	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
9	9	20DQ5801011008	Hoàng Văn	Hà	Nam	11/11/1998	Phú Yên	3.36	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
10	10	20DQ5801011006	Hồ Thế Hoàng	Đức	Nam	29/05/2002	Đắk Lắk	3.28	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
11	11	20DQ5801011007	Nguyễn Tấn	Được	Nam	07/01/2002	Phú Yên	3.21	159	Giỏi	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
12	12	20DQ5801011003	Ngô Thanh	Dũng	Nam	06/10/2001	Phú Yên	2.83	159	Khá	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
13	13	20DQ5801011048	Huỳnh Gia	Huê	Nữ	15/06/2002	Phú Yên	2.68	159	Khá	D20KTR1	22/12/2020	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
14	14	17DQ5801020011	Võ Thị Tuyết	Sương	Nữ	27/02/1999	Phú Yên	2.59	155	Khá	D17K	29/08/2017	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2017 - 2022	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025
15	15	19DQ5801011001	Lê Ngọc Thủy	Dung	Nữ	30/01/2001	Khánh Hòa	3.12	160	Khá	D19K1	19/08/2019	Kiến trúc	Kiến trúc công trình	Đại học	Chính quy	2019 - 2024	Tiếng Việt	Kiến trúc sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025

Tổng số: 15 sinh viên

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 447/QĐ-DHXDMT, ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung)



STT	TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	TBCTL	Số TCTL	Xếp hạng tốt nghiệp	Lớp	Ngày nhập học	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Hình thức đào tạo	Thời gian đào tạo	Ngôn ngữ đào tạo	Loại bằng	Số Quyết định	Ngày QB (ngày in bằng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
B. Ngành Công nghệ thông tin																					
I. Tổng số 06/24 sinh viên thực hiện ĐATN theo QĐ số: 19/QĐ-DHXDMT ngày 09/01/2025																					
1	1	21DQ4802011013	Lê Khánh	Trình	Nam	06/09/2003	Phú Yên	3.64	130	Xuất sắc	D21CTC1	10/12/2021	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Đại học	Chính quy	2021 - 2025	Tiếng Việt	Cử nhân	447/QĐ-DHXDMT	06/06/2025
2	2	21DQ4802011038	Võ Xuân	Tuấn	Nam	01/05/2003	Phú Yên	3.54	130	Giỏi	D21CTC1	10/12/2021	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Đại học	Chính quy	2021 - 2025	Tiếng Việt	Cử nhân	447/QĐ-DHXDMT	06/06/2025
3	3	21DQ4802011017	Phan Tấn	Phúc	Nam	04/12/2003	Phú Yên	3.36	130	Giỏi	D21CTC1	10/12/2021	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Đại học	Chính quy	2021 - 2025	Tiếng Việt	Cử nhân	447/QĐ-DHXDMT	06/06/2025
4	4	21DQ4802011020	Võ Ngọc Hoàng Thiên	Bảo	Nam	03/05/2003	Bình Thuận	3.02	130	Khá	D21CTC1	10/12/2021	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Đại học	Chính quy	2021 - 2025	Tiếng Việt	Cử nhân	447/QĐ-DHXDMT	06/06/2025
5	5	21DQ4802011005	Trần Bảo	Khanh	Nam	14/06/2003	Phú Yên	2.78	130	Khá	D21CTC1	10/12/2021	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Đại học	Chính quy	2021 - 2025	Tiếng Việt	Cử nhân	447/QĐ-DHXDMT	06/06/2025
6	6	21DQ4802011046	Lê Quang	Văn	Nam	08/05/2003	Phú Yên	2.67	130	Khá	D21CTC1	10/12/2021	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Đại học	Chính quy	2021 - 2025	Tiếng Việt	Cử nhân	447/QĐ-DHXDMT	06/06/2025

Tổng số: 6 sinh viên

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG KỸ SƯ

(Kèm theo Quyết định số: 447/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung)

STT	TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	TBCTL	Số TCTL	Xếp hạng tốt nghiệp	Lớp	Ngày nhập học	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Hình thức đào tạo	Thời gian đào tạo	Ngôn ngữ đào tạo	Loại bằng	Số Quyết định	Ngày QB (ngày in bằng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
C. Ngành Kỹ thuật xây dựng																					
I. Sinh viên xét chuẩn đầu ra																					
1	1	19DQ5802011023	Trương Hữu Ngọc	Nam	27/08/2000	Phú Yên	2.55	150	Khá	D19X1	19/08/2019	Kỹ thuật xây dựng	XD dân dụng và công nghiệp	Đại học	Chính quy	2019 - 2024	Tiếng Việt	Kỹ sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025	
2	2	19DQ5802011079	Võ Lê Ngọc Thuận	Nam	13/08/2000	Phú Yên	2.27	150	Trung bình	D19X2	19/08/2019	Kỹ thuật xây dựng	XD dân dụng và công nghiệp	Đại học	Chính quy	2019 - 2024	Tiếng Việt	Kỹ sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025	
3	3	19DQ5802011054	Võ Văn Hào	Nam	10/06/2001	Phú Yên	2.26	150	Trung bình	D19X2	19/08/2019	Kỹ thuật xây dựng	XD dân dụng và công nghiệp	Đại học	Chính quy	2019 - 2024	Tiếng Việt	Kỹ sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025	
4	4	19DQ5802011163	Phạm Đức Tài	Nam	06/08/2001	Bình Định	2.16	150	Trung bình	D19X4	19/08/2019	Kỹ thuật xây dựng	XD dân dụng và công nghiệp	Đại học	Chính quy	2019 - 2024	Tiếng Việt	Kỹ sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025	
5	5	20DQ5802011902	Trần Quốc Hào	Nam	02/11/1998	Phú Yên	2.08	150	Trung bình	D20XDK5	22/12/2020	Kỹ thuật xây dựng	XD dân dụng và công nghiệp	Đại học	Chính quy	2020 - 2025	Tiếng Việt	Kỹ sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025	
D. Ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông																					
I. Sinh viên xét chuẩn đầu ra																					
6	1	21DQ5802051905	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nam	25/08/1999	Khánh Hòa	2.51	150	Khá	D21CDK1	10/12/2021	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng cầu đường	Đại học	Chính quy	2021 - 2025	Tiếng Việt	Kỹ sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025	
E. Ngành Quản lý xây dựng																					
I. Sinh viên xét chuẩn đầu ra																					
7	1	18DQ5803020005	Huỳnh Tấn Tài	Nam	27/01/1999	Phú Yên	2.42	125	Trung bình	D18QX1	16/08/2018	Quản lý xây dựng	Quản lý xây dựng	Đại học	Chính quy	2018 - 2023	Tiếng Việt	Kỹ sư	447/QĐ-ĐHXDMT	06/06/2025	

Tổng số: 7 sinh viên